

Đưa Chương trình hành động Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng vào thực tiễn

GS.TS. Lê Văn Lợi*

Nhận ngày 26 tháng 12 năm 2025. Chấp nhận đăng ngày 26 tháng 02 năm 2026.

Tóm tắt: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã thành công rất tốt đẹp. Một điểm đổi mới nổi bật của Đại hội là việc đồng thời ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, thể hiện quyết tâm chuyển mạnh từ tư duy chủ trương sang tư duy hành động, từ quyết tâm chính trị sang kết quả cụ thể trong thực tiễn. Trên cơ sở phân tích những nội dung cốt lõi của Chương trình hành động, bài viết làm rõ ý nghĩa của tư tưởng “dân là gốc” - tư tưởng xuyên suốt Chương trình hành động của Đại hội XIV, yêu cầu tạo đột phá về thể chế phát triển và tinh thần hành động quyết liệt trong tổ chức thực hiện. Đồng thời, bài viết nhấn mạnh vai trò của khoa học xã hội và nhân văn trong việc cung cấp luận cứ khoa học, tổng kết thực tiễn và tư vấn chính sách, qua đó góp phần bảo đảm các quyết sách của Đại hội được triển khai hiệu quả trong thực tiễn.

Từ khóa: Đại hội XIV của Đảng, Chương trình hành động của Đại hội XIV, đột phá về thể chế, khoa học xã hội và nhân văn.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: The Communist Party of Vietnam’s 14th National Congress concluded very successfully. An outstanding new point of the Congress is the simultaneous promulgation of the Action Program to implement its Resolution, demonstrating the determination to shift strongly from a mindset of “policies” to that of “actions”, and the transformation from a political determination to specific results in reality. On the basis of the analysis of the core contents of the Action Program, the paper clarifies the meaning of the thought “the people are the root”, which is the consistent thought of the Program, the requirement to create breakthroughs in developmental institutional frameworks and the spirit of determined actions in the organization of implementation. At the same time, the paper lays emphasis on the role of social sciences and humanities in the provision of scientific arguments and summarization of the real situation and in policy advisory, thus contributing to ensuring that the Congress’s decisions will be implemented effectively in reality.

Keywords: The Party’s 14th Congress, the 14th Congress’s Action Program, institutional breakthroughs, social sciences and humanities.

Subject Classification: Political science

1. Mở đầu

Đại hội XIV - Đại hội của tinh thần hành động. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã thành công rất tốt đẹp, mở ra một kỷ nguyên phát triển mới của đất nước, trong bối cảnh thế giới và khu vực tiếp tục có những biến động nhanh, phức tạp, với thời cơ và thách thức đan xen. Đại hội đặt ra yêu cầu Việt Nam phải không ngừng nâng cao năng lực tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin và khả năng thích ứng cao để tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc. Với phương châm “Đoàn kết, Dân chủ, Kỷ cương, Đột phá, Phát triển”, Đại hội XIV nhấn mạnh tinh thần hành động, hiệu quả và kết quả thực chất, gắn khát vọng phát triển với yêu cầu tổ chức thực hiện quyết liệt và làm đến cùng.

* Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Một điểm đổi mới rất đáng chú ý của Đại hội XIV là việc ban hành Chương trình hành động kèm theo Nghị quyết nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện một cách hiệu quả Nghị quyết Đại hội. Chương trình hành động không chỉ xác định các chỉ tiêu cụ thể về phát triển kinh tế - xã hội, chỉ tiêu tăng trưởng theo ngành, lĩnh vực và theo địa phương, đề ra các nhiệm vụ, đề án, công trình, dự án quan trọng cần thực hiện trong nhiệm kỳ mới, mà còn phân công hết sức rõ ràng chủ thể chịu trách nhiệm, thời gian, tiến độ, nguồn lực, điều kiện, kết quả thực hiện. Đây không đơn thuần là đổi mới về hình thức mà thể hiện một bước chuyển quan trọng về phương pháp tiếp cận, chuyển mạnh từ tư duy chủ trương sang tư duy hành động, từ quyết tâm chính trị sang kết quả cụ thể trong thực tiễn. Chính vì vậy, Báo cáo về các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng đã khẳng định Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội là “đột phá” so với các đại hội trước đây (Tổng Bí thư Tô Lâm, 2026a).

Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhiều lần nhấn mạnh tinh thần xuyên suốt của nhiệm kỳ Đại hội XIV là biến ý chí thành hành động, biến quyết sách thành kết quả cụ thể, nói đi đôi với làm, làm đến cùng và lấy hiệu quả thực tiễn làm thước đo. Ngay trong ngày bế mạc Đại hội, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị 01-CT/TW về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV, với yêu cầu “đổi mới mạnh mẽ tư duy từ “học tập, quán triệt” sang “hiểu sâu - hành động đúng - làm đến cùng” trong từng bước triển khai” (Ban Chấp hành Trung ương, 2026a). Thông điệp này đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với năng lực lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện trong toàn bộ hệ thống chính trị, tạo nên một bầu không khí phấn khởi, khẩn trương, sôi nổi trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân sau Đại hội.

Từ tổng kết lý luận và thực tiễn 40 năm Đổi mới, Đại hội lần thứ XIV của Đảng cho thấy một nhận thức ngày càng rõ hơn: năng lực tổ chức thực hiện, năng lực biến chủ trương thành kết quả cụ thể được xem là một thước đo ngày càng quan trọng của năng lực cầm quyền. Trên cơ sở đó, Đại hội tiếp tục nhấn mạnh mối quan hệ chặt chẽ giữa đường lối đúng đắn và hiệu quả thực tiễn, giữa tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận với hoạch định, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, coi kết quả tổ chức thực hiện là tiêu chí quan trọng nhất để đánh giá chất lượng lãnh đạo.

Đại hội lần thứ XIV của Đảng đã xác định những mục tiêu, chỉ tiêu phát triển rất cụ thể cho giai đoạn 2026 đến 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Điều đó đòi hỏi mỗi chủ trương phải được cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch với mục tiêu cụ thể, chỉ tiêu đo được, thời hạn và trách nhiệm rõ ràng. Các văn kiện và phát biểu tại Đại hội đều thống nhất một yêu cầu xuyên suốt: chủ trương, chính sách phải đi vào cuộc sống, tạo ra nền tảng căn bản cho phát triển xã hội, cải thiện thực chất đời sống Nhân dân, coi đó là tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả.

Bài viết sử dụng các phương pháp nghiên cứu: phương pháp phân tích - tổng hợp được vận dụng để làm rõ các nội dung cốt lõi của Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV, trên cơ sở tìm hiểu các văn kiện chính thức của Đảng và Nhà nước. Phương pháp lịch sử - logic được sử dụng nhằm đặt Chương trình hành động trong tiến trình đổi mới tư duy lãnh đạo, làm nổi bật bước chuyển từ “tư duy chủ trương” sang “tư duy hành động”. Đồng thời, bài viết vận dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu kết hợp với tổng kết thực tiễn để nhận diện các yêu cầu, điều kiện và thách thức trong quá trình đưa Nghị quyết vào thực tiễn.

2. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

2.1. Tư tưởng “dân là gốc” - tư tưởng xuyên suốt Chương trình hành động của Đại hội XIV

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng tiếp tục khẳng định và phát triển một cách nhất quán quan điểm xuyên suốt: “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, là động lực và là nguồn lực của phát triển” (Tổng Bí thư Tô Lâm, 2026a). Quan điểm này

không chỉ kế thừa tư tưởng “lấy dân làm gốc” trong truyền thống lý luận và thực tiễn dựng nước, giữ nước của người Việt Nam, mà đã được nâng lên thành một giá trị mang tính nguyên tắc, là “thước đo cao nhất của mọi quyết sách” (Tổng Bí thư Tô Lâm, 2026a). Yêu cầu đưa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng vào cuộc sống để nhân dân thực sự cảm nhận được, tham gia vào và thụ hưởng các thành quả phát triển, vì vậy không dừng lại ở một thông điệp chính trị mang tính cổ vũ, mà trở thành một tiêu chí phát triển căn bản, phản ánh trình độ lãnh đạo, năng lực cầm quyền và bản chất vì đất nước, vì nhân dân của Đảng.

Trên cơ sở đó, việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đòi hỏi sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong tư duy phát triển, phương thức lãnh đạo, phong cách làm việc và chuẩn mực hành động của toàn bộ hệ thống chính trị. Chính vì vậy, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đã xác định rõ yêu cầu: “Phát triển để ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển và không ngừng nâng cao đời sống nhân dân; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc; lấy sự hài lòng, tín nhiệm của người dân, doanh nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá” (Ban Chấp hành Trung ương, 2026b: 1). Đây là sự cụ thể hóa sinh động tư tưởng “dân là gốc”, phù hợp với yêu cầu phát triển nhanh, bao trùm, bền vững trong bối cảnh mới.

Mục tiêu trực tiếp và xuyên suốt của việc ban hành Chương trình hành động là tạo điều kiện để nhân dân sớm và thực sự được thụ hưởng những thành quả của Đại hội, qua đó củng cố niềm tin xã hội, tăng cường sự đồng thuận và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Tất cả các nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình thực hiện đều hướng tới mục tiêu xuyên suốt là bảo đảm cho Nhân dân được sống trong một xã hội “độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc” (Báo điện tử Chính phủ, 2026a). Theo tinh thần đó, mọi chủ trương, định hướng lớn, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được đề ra tại Đại hội đều được cụ thể hóa thành các chương trình, đề án, nhiệm vụ có tính khả thi, gắn với trách nhiệm của từng chủ thể trong hệ thống chính trị, bảo đảm tính thống nhất giữa mục tiêu chính trị và hiệu quả thực tiễn.

Đặc biệt, trong Chương trình hành động, tư tưởng “dân là gốc” được cụ thể hóa thành những nhiệm vụ, giải pháp mang tính toàn diện, đồng bộ đối với toàn bộ hệ thống chính trị. Nổi bật là các nhiệm vụ: Xây dựng quy chế, quy định để thực hiện “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; xây dựng và thực hiện các quy chế về quyền Nhân dân tham gia góp ý vào quá trình xây dựng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm trách nhiệm giải trình của cơ quan Đảng, Nhà nước trước Nhân dân; cụ thể hoá các giải pháp, điều kiện để thực hiện dân chủ ở cơ sở; nghiên cứu tổng kết, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng Đề án về tích cực phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị thông qua cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” v.v...

Mặt khác, yêu cầu mà Chương trình hành động đặt ra cho thấy rất rõ: phát triển không chỉ được đo lường thuần túy bằng tốc độ tăng trưởng hay các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, mà được đánh giá ngày càng toàn diện hơn, chú trọng tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và nhất là còn thông qua mức độ hài lòng và tín nhiệm của nhân dân. Việc lấy sự hài lòng, tín nhiệm của nhân dân làm tiêu chí đánh giá không chỉ phản ánh bản chất “vì nhân dân” của đường lối phát triển, mà còn là biểu hiện rõ nét của tư duy quản trị quốc gia hiện đại, trong đó hiệu quả quản trị không được đo lường thuần túy bằng các chỉ số kỹ thuật, mà được đánh giá thông qua lợi ích thực chất và mức độ thỏa mãn của các chủ thể liên quan, mà trước hết là nhân dân.

Cách tiếp cận đó thể hiện sự chuyển biến quan trọng từ mô hình quản lý hành chính truyền thống sang mô hình quản trị phát triển, nhấn mạnh tính phục vụ, tính minh bạch và trách nhiệm

giải trình của các cơ quan công quyền. Trong bối cảnh đó, sự hài lòng và tín nhiệm của nhân dân trở thành chỉ báo tổng hợp, phản ánh đồng thời chất lượng thể chế, hiệu quả điều hành, mức độ minh bạch, công bằng xã hội và khả năng đáp ứng kịp thời các nhu cầu, lợi ích chính đáng của người dân. Khi nhân dân thực sự tin tưởng, đồng thuận và chủ động tham gia vào quá trình thực hiện các chương trình, chính sách phát triển, thì đó chính là minh chứng sinh động nhất cho hiệu quả của Chương trình hành động cũng như năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong giai đoạn phát triển mới.

Từ góc độ khoa học xã hội và nhân văn, có thể nhận thấy rằng việc hiện thực hóa tư tưởng “dân là gốc” không thể chỉ dừng lại ở tuyên ngôn chính trị hay các quy định, mà phải được bảo đảm bằng những cơ chế tham gia thực chất của nhân dân trong toàn bộ chu trình hoạch định, thực thi và giám sát chính sách. Nếu không thiết lập và vận hành hiệu quả các cơ chế để nhân dân trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia, để tiếng nói của nhân dân được lắng nghe, phản hồi một cách nghiêm túc và chuyển hóa thành các quyết sách cụ thể, thì tinh thần “dân là gốc” rất dễ bị hành chính hóa, thậm chí trở thành khẩu hiệu thuần túy, tách rời đời sống xã hội.

Ngược lại, khi các chủ trương, chính sách được xây dựng trên cơ sở tiếp thu ý kiến nhân dân và được tổ chức thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả, mang lại những kết quả cụ thể, có thể cảm nhận được trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa và bảo đảm an sinh xã hội, thì niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước sẽ được củng cố vững chắc. Sự cải thiện rõ rệt về chất lượng cuộc sống, cơ hội phát triển và mức độ công bằng xã hội không chỉ nâng cao sự hài lòng của người dân, mà còn góp phần tăng cường đồng thuận xã hội, khơi dậy tinh thần trách nhiệm công dân và sự chủ động tham gia của nhân dân vào quá trình phát triển đất nước. Chính niềm tin và đồng thuận đó tạo nên nền tảng xã hội bền vững, bảo đảm cho sự ổn định chính trị - xã hội và là điều kiện tiên quyết để hiện thực hóa các mục tiêu phát triển nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới mà Đại hội XIV của Đảng đã đề ra.

2.2. Hành động để tạo đột phá về thể chế phát triển

Một trọng tâm xuyên suốt của Đại hội XIV của Đảng, đồng thời cũng là nhiệm vụ hàng đầu trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội, là xây dựng và hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh và bền vững đất nước: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, thúc đẩy đột phá chiến lược, kiến tạo hệ sinh thái phát triển mới, bảo đảm quan điểm lấy phát triển để ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển và không ngừng nâng cao đời sống, hạnh phúc của Nhân dân; tập trung hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước, trong đó thể chế chính trị là then chốt, thể chế kinh tế là trọng tâm, các thể chế khác là quan trọng” (Ban Chấp hành Trung ương, 2026c: 21). Việc đặt thể chế phát triển ở vị trí trung tâm, và là đột phá đầu tiên thể hiện nhận thức ngày càng sâu sắc rằng, trong điều kiện phát triển mới, thể chế không chỉ là khuôn khổ pháp lý cho hoạt động quản lý, mà còn là động lực quyết định chất lượng tăng trưởng, hiệu quả huy động và phân bổ nguồn lực, cũng như khả năng thích ứng của nền kinh tế - xã hội trước những biến động trong nước và quốc tế. Trên tinh thần đó, Chương trình hành động đã xác định hệ thống nhiệm vụ cụ thể nhằm hoàn thiện thể chế một cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực trọng yếu, bao gồm: chính trị; kinh tế; phát triển văn hóa và con người; quản lý phát triển xã hội; quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên; bảo vệ môi trường; thích ứng với biến đổi khí hậu; quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Có thể khẳng định rằng, Đại hội XIV đã phát đi một thông điệp mạnh mẽ về yêu cầu tạo đột phá thể chế mang tính đồng bộ, nhất quán và liên thông, coi đây là điều kiện tiên quyết để hiện thực hóa các mục tiêu phát triển đến giữa thế kỷ XXI.

Đại hội XIV cũng nhìn nhận một cách thẳng thắn, khách quan rằng, trong nhiều lĩnh vực, thể chế vẫn là điểm nghẽn lớn kìm hãm sự phát triển, song đồng thời cũng chính là khâu đột phá quan trọng nhất nếu được tháo gỡ kịp thời và đúng hướng. Từ nhận thức đó, Đại hội đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy mới của hệ thống chính trị; hoàn thiện thể chế phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng đồng bộ; đổi mới phương thức quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả, nâng cao trách nhiệm giải trình; kiên quyết xóa bỏ các cơ chế “xin - cho”, tinh giản thủ tục hành chính; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của bộ máy nhà nước v.v... Cùng với đó là yêu cầu tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực thi pháp luật, bảo đảm mọi chủ trương, chính sách khi ban hành đều được triển khai nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả.

Đặc biệt, Đại hội Đảng lần thứ XIV nhấn mạnh yêu cầu xây dựng và củng cố kỷ luật pháp quyền và kỷ luật thực thi như một nguyên tắc nền tảng của quản trị quốc gia hiện đại. Theo đó, mọi quyền lực phải được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế, mọi trách nhiệm phải được phân định rõ ràng, gắn với trách nhiệm giải trình cụ thể của từng cá nhân, tổ chức. Đại hội kiên quyết không chấp nhận tình trạng nói nhiều làm ít, chủ trương đúng nhưng tổ chức thực hiện chậm, thiếu quyết liệt, gây lãng phí nguồn lực xã hội và làm suy giảm niềm tin của nhân dân. Đồng thời, cùng với việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương, Đại hội cũng đặt ra yêu cầu tạo dựng môi trường thể chế lành mạnh, minh bạch, khuyến khích đổi mới sáng tạo, bảo vệ và khuyến khích những cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đây là sự kết hợp hài hòa giữa kỷ luật và sáng tạo, giữa kiểm soát quyền lực và phát huy động lực phát triển, nhằm xây dựng một nền quản trị hiệu quả, liêm chính và phục vụ nhân dân.

2.3. Tinh thần vào cuộc quyết liệt trong tổ chức thực hiện Chương trình hành động

Với tinh thần hành động quyết liệt, một trong những điểm mới quan trọng của văn kiện Đại hội XIV là đánh giá rõ ràng kết quả, bài học về tổ chức thực hiện, quyết tâm khắc phục điểm yếu của nhiều nhiệm kỳ là “tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu”, theo phương châm “nói ít - làm nhiều - làm đến cùng”. Nghị quyết đã được cụ thể hóa bằng Chương trình hành động, Chương trình hành động lại cần được chuyển hóa ngay thành hành động thực tiễn: “Nghị quyết đã có, Chương trình đã rõ, vấn đề còn lại là hành động. Đại hội yêu cầu tất cả các cấp ủy đảng khẩn trương quán triệt, học tập, cụ thể hóa Nghị quyết thành những chương trình, kế hoạch phù hợp với địa phương, đơn vị mình, nhanh chóng đưa Nghị quyết và Chương trình hành động vào cuộc sống. Tinh thần chung là phải chuyển mạnh từ “nói” sang “làm”, từ nhận thức thành hành động” (Tổng Bí thư Tô Lâm, 2026b).

Ngay sau Đại hội, toàn bộ hệ thống chính trị đã đồng loạt triển khai thực hiện Nghị quyết với quyết tâm chính trị cao nhất. Tại phiên họp thứ hai của Ban chỉ đạo của Chính phủ về quản lý, điều hành kinh tế vĩ mô, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chỉ đạo các bộ, ngành, cơ quan trung ương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV “ngay từ những ngày đầu, tuần đầu, tháng đầu” (Báo điện tử Chính phủ, 2026b). Cách tiếp cận này thể hiện rõ yêu cầu rút ngắn tối đa độ trễ chính sách, bảo đảm sự liên tục, thông suốt giữa quyết sách chính trị và hành động quản lý, điều hành của bộ máy nhà nước, không để “một ngày lãng phí, một tuần chậm trễ” (Tổng Bí thư Tô Lâm, 2026b).

Việc đưa Chương trình hành động của Đại hội XIV vào cuộc sống cũng được đặt trong mối quan hệ chặt chẽ với công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện. Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, Chương trình hành động yêu cầu xây dựng các nền tảng số tổng hợp để theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện theo thời gian thực; tích hợp dữ liệu liên ngành, cơ chế cảnh báo sớm các nhiệm vụ chậm tiến độ hoặc thiếu nguồn lực.

Cách tiếp cận này không chỉ nâng cao hiệu quả giám sát, mà còn góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm mọi cam kết chính sách đều được theo dõi, đánh giá một cách khách quan, công khai.

Có thể khẳng định rằng, quyết tâm thực thi Chương trình hành động của Đại hội XIV đã được xác lập ở mức cao nhất; lộ trình, bước đi và phân công trách nhiệm đã được chỉ ra ở mức cụ thể, rõ ràng; yêu cầu về kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình được đặt ra với mức độ nghiêm khắc, chặt chẽ nhất. Đây chính là những điều kiện quan trọng để củng cố niềm tin vào khả năng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, góp phần hiện thực hóa hai mục tiêu 100 năm, xây dựng nước Việt Nam “hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội” (Ban Chấp hành Trung ương, 2026c: 1).

2.4. Khoa học xã hội và nhân văn với việc đưa Chương trình hành động của Đại hội XIV vào cuộc sống

Việc đưa Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng vào thực tiễn không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực thi chính sách, mà đồng thời đặt ra những yêu cầu mới, cao hơn đối với hoạt động nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn. Trong bối cảnh phát triển mới với nhiều vấn đề phức tạp, đan xen và biến động nhanh, nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn không thể chỉ dừng lại ở việc diễn giải, luận chứng tính đúng đắn của các chủ trương, quan điểm đã được xác lập tại Đại hội XIV, mà cần chuyển mạnh sang việc làm rõ các điều kiện tổ chức thực hiện, nhận diện đầy đủ các điểm nghẽn thể chế, các rào cản về cơ chế, nguồn lực và năng lực thực thi, cũng như phân tích, dự báo những rủi ro chính sách có thể phát sinh trong quá trình triển khai. Trên cơ sở đó, nghiên cứu khoa học có vai trò quan trọng trong việc đề xuất các cơ chế bảo đảm, các giải pháp sát thực, khả thi nhằm giúp các quyết sách lớn của Đảng thực sự phát huy hiệu quả trong đời sống kinh tế - xã hội.

Cùng với tinh thần hành động quyết liệt được xác lập tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, hoạt động nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn cũng cần khẩn trương bắt nhịp với những biến chuyển nhanh chóng, phức tạp của đời sống thực tiễn. Trên cơ sở đó, các cơ quan nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn cần phát huy mạnh mẽ chức năng tư vấn chính sách, cung cấp luận cứ khoa học đáng tin cậy cho Đảng và Nhà nước trong việc xem xét điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, chỉ tiêu và giải pháp cụ thể trong Chương trình hành động, bảo đảm tính phù hợp, khả thi và hiệu quả trong từng giai đoạn phát triển. Việc gắn chặt nghiên cứu khoa học với yêu cầu thực tiễn không chỉ góp phần nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện Nghị quyết, mà còn giúp tăng cường tính linh hoạt, thích ứng của các quyết sách lớn trước những biến động nhanh của bối cảnh trong nước và quốc tế, qua đó khẳng định vai trò không thể thiếu của khoa học xã hội và nhân văn trong sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Trên tinh thần đó, các cơ quan nghiên cứu, đào tạo về khoa học xã hội và nhân văn cần chủ động phối hợp chặt chẽ, phát huy vai trò của mình trong việc làm sâu sắc cơ sở khoa học cho quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động của Đại hội. Điều này đòi hỏi sự gắn kết ngày càng chặt chẽ hơn giữa nghiên cứu lý luận với tổng kết thực tiễn, giữa nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn với tổ chức thực hiện; giữa tư duy chiến lược với hành động cụ thể, giữa phân tích chính sách với đánh giá tác động xã hội và đề ra giải pháp sát thực, khả thi. Thông qua việc theo dõi, khảo sát, đánh giá và phản biện một cách khách quan, khoa học, các chủ trương lớn của Đảng cần được thường xuyên kiểm nghiệm trong thực tiễn sinh động của đất nước, kịp thời được bổ sung, điều chỉnh và hoàn thiện.

Chính quá trình tương tác liên tục giữa lý luận và thực tiễn đó không chỉ góp phần nâng cao chất lượng tổ chức thực thi Chương trình hành động, mà còn làm giàu thêm kho tàng lý luận của Đảng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo sự nghiệp đổi mới, phát triển nhanh và bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới.

3. Kết luận

Đại hội XIV của Đảng đã cho thấy một bước chuyển quan trọng trong tư duy lãnh đạo và quản trị phát triển, đó là chuyển từ nhấn mạnh chủ trương, định hướng sang chú trọng hiệu quả tổ chức thực hiện. Việc ban hành Chương trình hành động kèm theo Nghị quyết Đại hội thể hiện quyết tâm chính trị cao của Đảng ta trong việc cụ thể hóa các mục tiêu phát triển thành những nhiệm vụ, giải pháp, và lộ trình thực hiện một cách rõ ràng. Tinh thần hành động quyết liệt, lấy hiệu quả thực tiễn làm thước đo, đã trở thành yêu cầu xuyên suốt trong toàn bộ hệ thống chính trị nhằm bảo đảm các quyết sách của Đại hội thực sự đi vào cuộc sống. Đại hội XIV tiếp tục phát huy tư tưởng “dân là gốc” và nâng lên tầm giá trị cốt lõi, có tính nguyên tắc. Vì vậy, quá trình đưa Chương trình hành động của Đại hội XIV vào thực tiễn cần gắn chặt với việc lấy sự hài lòng và lợi ích thiết thực của nhân dân làm thước đo quan trọng để đánh giá hiệu quả thực hiện. Điều đó đòi hỏi sự đổi mới mạnh mẽ trong phương thức lãnh đạo, quản trị và tổ chức thực thi chính sách, gắn với việc hoàn thiện thể chế phát triển, tăng cường kỷ luật, kỷ cương và nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan trong hệ thống chính trị. Để đóng góp hiệu quả vào thực hiện Chương trình hành động Đại hội XIV của Đảng, các hoạt động nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn cần tiếp tục khẳng định và phát huy vai trò tiên phong trong việc cung cấp luận cứ khoa học, tham gia phản biện và tư vấn chính sách, góp phần làm rõ những điều kiện bảo đảm để các chủ trương lớn của Đảng được triển khai hiệu quả trong thực tiễn.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương. (2026a). *Chỉ thị số 01-CT/TW của Bộ Chính trị về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*.

Ban Chấp hành Trung ương. (2026b). *Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*. <https://xdocs.cdnchinhphu.vn/446259493575335936/2026/2/6/ct-hanh-dong-1770387503239830978166-1770392559173727832461.pdf>

Ban Chấp hành Trung ương. (2026c). *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*. https://xdocs.cdnchinhphu.vn/446259493575335936/2026/2/6/bao-cao-ctri-17703880212842123567259-1770393360541137259_0556.pdf

Báo điện tử Chính phủ. (2026a). Thủ tướng: Lần đầu tiên trong lịch sử các kỳ Đại hội, Đại hội XIV của Đảng ban hành chương trình hành động. <https://xaydungchinhphuhp.chinhphu.vn/thu-tuong-lan-dau-tien-trong-lich-su-cac-ky-dai-hoi-dai-hoi-xiv-cua-dang-ban-hanh-chuong-trinh-hanh-dong-119260207115323827.htm>

Báo điện tử Chính phủ. (2026b). Thủ tướng: Triển khai Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng ngay từ những ngày đầu, tuần đầu, tháng đầu. <https://baochinhphu.vn/thu-tuong-trien-khai-nghi-quyet-dai-hoi-xiv-cua-dang-ngay-tu-nhung-ngay-dau-tuan-dau-thang-dau-102260126102255701.htm>

Tô Lâm. (2026a). Báo cáo về các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam. https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/bao-cao-ve-cac-van-kien-trinh-dai-hoi-xiv-cua-dang-cong-san-viet-nam

Tô Lâm. (2026b). “Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!”. https://nhandan.vn/special/bai_viet_cua_TBT_To_Lam/index.html